

Van đóng mở MS6-EE

Số bộ phận: 527682

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Cấu trúc xây dựng	thanh trượt pít tông
Kiểu vận hành	điện
Chức năng khí xả	không thể điều tiết
Nút ghi đè	khớp không quét
Kiểu cài đặt lại	lò xo cơ học
Kiểu điều khiển	điều khiển trước
Chức năng van	3/2 đóng đơn ổn định
Bộ hiển thị áp suất	G1/4 được chuẩn bị với cảm biến áp suất với áp kế
Áp suất vận hành	4 bar...18 bar
Lưu lượng danh nghĩa bình thường (chuẩn hóa theo DIN 1343)	2600 l/ph...7000 l/ph
Thời gian bật	100%
Giá trị đặc trưng cuộn dây	110 V AC: 50/60 Hz, nguồn khởi động 3,0 VA, nguồn giữ 2,4 VA 230 V AC: 50/60 Hz, nguồn khởi động 3,0 VA, nguồn giữ 2,4 VA 24 V DC: 1,5 W 24 V DC: 2,5 W
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4] Khí trơ
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Nhiệt độ trung bình	-10 °C...60 °C
Mức độ bảo vệ	IP65
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-10 °C...60 °C
Giấy phép	c UL us - Recognized (OL)
Dấu hiệu KC	KC-EMV
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU theo chỉ thị chống cháy nổ của EU (ATEX) theo chỉ thị điện áp thấp của EU theo chỉ thị RoHS của EU

Đặc tính	Giá trị
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK cho EMV theo quy định UK EX theo các quy định UK RoHS theo quy định của Vương quốc Anh đối với thiết bị điện
Phê duyệt bảo vệ Ex bên ngoài Liên minh Châu Âu	EPL Dc (GB) EPL Gc (GB)
Chống cháy nổ	Vùng 2 (ATEX) Vùng 2 (UKEX) Vùng 22 (ATEX) Vùng 22 (UKEX)
Danh mục ATEX Khí	II 3G
Danh mục ATEX Bụi	II 3D
Loại chống cháy nổ Khí	Ex nA IIC T4 X Gc
Loại chống cháy nổ Bụi	Ex tc IIIC T105°C IP65 Dc X
Nhiệt độ môi trường xung quanh ngoài	-10°C ≤ Ta ≤ +60°C
Phù hợp với thực phẩm	xem thông tin tài liệu bổ sung
Kiểu gắn	Lắp đặt đường dây với phụ kiện tùy ý:
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
Hướng dòng chảy	không thể đảo ngược
trọng lượng sản phẩm	740 g
Cổng nối khí nén 3	G1/2
kiểm soát cung cấp không khí	trong
Vật liệu của phốt	NBR
Vật liệu vỏ	Nhôm đúc áp lực